

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26/01/2022

V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình
“yêu cầu không công nhận quan hệ vợ
chồng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 177/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về “Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Duy Thuận, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên;

Bị đơn: Võ Thị Thơm, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên;

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/5/2021 bà Võ Thị Thơm trình bày: Bà và ông Nguyễn Duy Thuận tự nguyện tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống, có đi đến UBND xã Bình Ngọc làm Giấy khai đăng ký kết hôn năm 1996 nhưng do có thiếu sót nên chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên hai bên vẫn chung sống như vợ chồng từ đó cho đến nay, có con chung và tài sản chung. Nay yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà với ông Nguyễn Duy Thuận vì hai bên sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, ông Thuận đã có người khác và bỏ đi nên cả hai không còn sống chung. Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của bà Thơm. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bà Thơm đã rút yêu cầu khởi kiện nhưng vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Khi bà Thơm rút yêu cầu khởi kiện ông Nguyễn Duy Thuận không đồng ý và có đơn yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án.

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Duy Thuận trình bày: Trong quá trình sống chung hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm không

khắc phục được, phát sinh nhiều mâu thuẫn nên không còn tình cảm với nhau. Hai bên không còn sống chung với nhau từ năm 2019 đến nay, do đó khả năng đoàn tụ không được nên ông Thuận yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với bà Thơm để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thành Lợi, sinh ngày 02/02/1999 và Nguyễn Thị Mỹ Duyên, sinh ngày 13/4/2004. Nguyễn Thành Lợi đã đủ 18 tuổi và có khả năng tự lo cho bản thân nên ông Thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, riêng Nguyễn Thị Mỹ Duyên là con gái, có nguyện vọng ở với mẹ nên ông yêu cầu Tòa giao con cho bà Thơm nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 02/2022.

Tại phiên tòa ông Thuận vẫn giữ yêu cầu khởi kiện giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Bà Thơm giữ nguyên ý kiến trình bày hai bên không còn tình cảm nên không thể tiếp tục chung sống. Bà Thơm đề nghị tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Thị Mỹ Duyên và đồng ý mức cấp dưỡng 2.000.000đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ Tranh chấp: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và đi đến chung sống với nhau, có hôn nhân thực tế từ năm 1996, nay các bên có tranh chấp hôn nhân, con chung nên quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp hôn nhân gia đình “yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, 29 Bộ luật tố tụng dân sự dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn Phú Mỹ, xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên áp dụng Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa;

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, có con chung, có hôn nhân thực tế. Nay các bên xảy ra nhiều mâu thuẫn và không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Về con chung. Các bên thống nhất trình bày con chung Nguyễn Thành Lợi đã đủ 18 tuổi, có sức khỏe tốt, đủ khả năng để tự lo cho bản thân nên không có yêu cầu gì. Con chung Nguyễn Thị Mỹ Duyên đang ở với bà Thơm và có nguyện vọng tiếp tục được ở với mẹ, bà Thơm xin được nuôi con và đồng ý mức cấp dưỡng 2.000.000đ/tháng nên Hội đồng xét xử ghi nhận

Các bên thống nhất không yêu cầu giải quyết tài sản nên không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 53, 14, 15, 16, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Duy Thuận.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Duy Thuận và bà Võ Thị Thơm

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Mỹ Duyên, sinh ngày 13/4/2004 cho bà Võ Thị Thơm trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Duy Thuận phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02/2022 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm khoản lãi suất theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành xong.

Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Duy Thuận phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Ông Thuận đã nộp 300.000 đồng tại phiếu thu số 002157 ngày 27/12/2021 nên còn phải nộp 300.000 đồng.

Trả lại cho bà Võ Thị Thơm 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002419 ngày 21/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc